

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN PHƯƠNG HOA

**TÍNH NỮ VÀ NỮ QUYỀN
TRONG DÂN CA MÔNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGỮ VĂN

THÁI NGUYÊN - 2013

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN PHƯƠNG HOA

**TÍNH NỮ VÀ NỮ QUYỀN
TRONG DÂN CA MÔNG**

**Chuyên ngành: VĂN HỌC VIỆT NAM
Mã số: 60220121**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGỮ VĂN

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS. TS NGUYỄN THỊ HUẾ

THÁI NGUYÊN - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi.

Các số liệu, kết quả nghiên cứu nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Người cam đoan

Nguyễn Phương Hoa

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tới PGS. TS Nguyễn Thị Huệ người đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thiện luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo Khoa Ngữ văn, Khoa Sau đại học - Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên cũng các thầy giáo, cô giáo đã trực tiếp giảng dạy và góp ý cho tác giả trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi xin cảm ơn Trường Đại học Khoa học, Khoa Văn - Xã hội cùng bạn bè đồng nghiệp, người thân trong gia đình đã thường xuyên động viên, khích lệ tôi trong quá trình học tập và thực hiện luận văn.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng luận văn không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý của quý thầy cô và bạn bè đồng nghiệp quan tâm đến luận văn này.

Thái Nguyên, tháng 05 năm 2013

Tác giả

Nguyễn Phương Hoa

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC BẢNG BIỂU.....	iv
PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu	3
3. Đối tượng nghiên cứu.....	7
4. Phạm vi nghiên cứu	7
5. Mục đích nghiên cứu.....	8
6. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	8
7. Phương pháp nghiên cứu	9
8. Bố cục luận văn.....	9
PHẦN NỘI DUNG.....	10
CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI.....	10
1.1. Một vài khái niệm.....	10
1.1.1. Vấn đề giới	10
1.1.2. Tính nữ và nữ quyền	13
1.2. Vấn đề giới, tính nữ và nữ quyền trong văn học dân gian Việt Nam	17
1.3. Đôi nét về dân ca Mông.....	21
CHƯƠNG 2: TÍNH NỮ TRONG DÂN CA MÔNG	26
2.1. Tính nữ qua hình tượng người phụ nữ trong dân ca Mông.....	26
2.1.1. Ngoại hình của người phụ nữ Mông	27
2.1.2. Phẩm chất của người phụ nữ Mông	37
2.1.3. Số phận người phụ nữ Mông.....	47
2.2. Tính nữ qua một số biểu tượng trong dân ca Mông	52
2.2.1. Biểu tượng cho vẻ đẹp của phụ nữ Mông - Các loài hoa.....	54
2.2.2. Biểu tượng cho phẩm chất của phụ nữ Mông - Cây lan	57

2.2.3. Biểu tượng cho số phận của phụ nữ Mông - Con ngựa	60
CHƯƠNG 3: NỮ QUYỀN TRONG DÂN CA MÔNG	64
3.1. Quan niệm của xã hội đối với người phụ nữ trong dân ca Mông	64
3.1.1. Quan niệm của xã hội với người phụ nữ Mông trước hôn nhân	65
3.1.2. Quan niệm của xã hội với người phụ nữ Mông trong hôn nhân	68
3.2. Ý thức tự ngã của người phụ nữ trong dân ca Mông	74
3.2.1. Ý thức tự ngã của người phụ nữ Mông trước hôn nhân	75
3.2.2. Ý thức tự ngã của người phụ nữ Mông trong hôn nhân	84
KẾT LUẬN	95
TÀI LIỆU THAM KHẢO	98
PHỤ LỤC	103

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1. Bảng khảo sát về bài dân ca xuất hiện hình ảnh diện mạo của người phụ nữ Mông	103
Bảng 2.2. Bảng khảo sát về bài dân ca xuất hiện hình ảnh trang phục của phụ nữ Mông	111
Bảng 2.3. Bảng khảo sát một số biểu tượng tính nữ trong dân ca Mông	117

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1 Thần thoại Hy Lạp đã kể rằng: “*Thượng đế đã lấy vẻ đầy đặn của mặt trăng, đường uốn cong của loài dây leo, dáng run rẩy của các loài cỏ hoa, nét mềm mại của loài lau cói, màu rực rỡ của nhị hoa, điệu nhẹ nhàng của chiếc lá, cảm giác tinh vi của vòi voi, cái nhìn đăm chiêu của mắt hươu, cái xúm xít của đàn ong, ánh rực rỡ của mặt trời, nỗi xót xa của tầng mây, luồng biến động của cơn gió, tính nhút nhát của con hươu rừng, sắc lông lẫy của con chim công, hình nhuần nhuyễn của con chim yến, chất cứng rắn của ngọc kim cương, vị ngon ngọt của đường mật, khí lạnh lẽo của băng tuyết, đức trung trinh của chim uyên ương, đem mọi thứ ấy hỗn hợp lại, nặn thành người phụ nữ*” [13]. Có thể khẳng định, người phụ nữ là tinh hoa của đất trời và muôn loài, là nguồn cảm hứng mãnh liệt và dồi dào của văn học, đặc biệt ngay từ buổi đầu hồng hoang của loài người với bước tiến đầu tiên là văn học dân gian. Phụ nữ không chỉ xuất hiện mà đã trở thành đối tượng thẩm mỹ của văn chương ở mọi giai đoạn và thời kỳ, mọi chế độ và giai cấp, chính yếu xuất phát từ cái đẹp, cái tinh túy kể trên. Mỗi nền văn hóa dân gian, mỗi một thể loại văn học dân gian đều có những nét đặc trưng riêng, hiển thị sinh động và cụ thể, làm nên nét khu biệt và độc đáo cho hình tượng người phụ nữ trong cộng đồng các dân tộc. Sự ưu ái ấy tựu trung xuất phát từ thời kỳ mẫu hệ và chế độ mẫu quyền đã tồn tại trong nhà nước nguyên thủy, để thông qua đó thấy được vai trò và vị trí của người phụ nữ trong đời sống vật chất cũng như tinh thần, trong gia đình cũng như xã hội.

1.2 Là một trong số nhiều dân tộc có lịch sử phát triển lâu đời trên đất nước ta, có địa bàn sinh sống chủ yếu ở các tỉnh miền núi phía Bắc, dân tộc Mông sớm có bản sắc văn hóa riêng và đạt được nhiều thành tựu rực rỡ. Vùng văn hóa đa dạng và độc đáo dẫu không thể làm thành ranh giới như bản đồ hành chính nhưng người dân bản địa vẫn làm nên sắc thái văn hóa đặc thù, không bị hòa lẫn hay đồng hóa. Cùng với văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần đặc biệt là văn học dân gian là thành tố quan trọng phản ánh, lưu dấu chân thực và đầy đủ mọi mặt xã hội đồng bào. Người Thái có câu ngạn ngữ nói về sự khác biệt giữa hai dân tộc:

Xá ăn theo lửa

Thái ăn theo nước

Mông ăn theo sương mù

Người Mông treo mình trên những ngọn núi cao, quần tụ với sương mù và mây trời bát ngát. Trải qua nhiều thăng trầm và biến cố lịch sử, địa bàn cư trú đã bồi tụ nên những nét đặc biệt ảnh hưởng đến nhận thức, lối nghĩ, lối ứng xử rất riêng, mang đậm cá tính tộc người và phản ánh vào văn học dân gian Mông, đặt biệt là dân ca những mảng màu đa dạng của hiện thực. Dân ca Mông vô cùng phong phú và có thể gọi là tinh hoa của văn học dân gian dân tộc Mông.

1.3 Khi đọc và cảm nhận dân ca Mông, chúng tôi bị hấp dẫn bởi nội dung phong phú, sự phản ánh những phong tục tập quán truyền thống đa dạng sinh động cùng nghệ thuật biểu hiện độc đáo, mộc mạc mà đậm triết lý sống sâu xa của tộc người Mông. Đồng thời, khi tiếp cận thể loại văn học dân gian truyền thống của đồng bào Mông, điều để lại ấn tượng sâu sắc chính là ở hình tượng người phụ nữ. Trong dân ca, người phụ nữ Mông đã hiện lên với những phẩm chất, vẻ đẹp, tính cách đáng trân trọng, có đời sống tâm lý sâu sắc và một số phận phần nhiều là đau thương và chua chát. Bước qua những rứt rề, e thẹn ban đầu, người phụ nữ Mông trong dân ca lấp lánh vẻ đẹp nguyên sơ đầy cuốn hút, một vẻ đẹp tiềm ẩn còn nhiều góc tối đang chờ đợi được khám phá và đam mê.

1.4 Xã hội càng phát triển, con người và đặc biệt là người phụ nữ càng ý thức được rõ rệt vai trò, vị trí cũng như quyền lợi của mình trong xã hội mà đặc biệt là trước phái mạnh. Phong trào đấu tranh đòi quyền tự do, bình đẳng cho người phụ nữ luôn là cuộc đấu tranh dai dẳng và lâu dài, đòi hỏi sự kiên định cũng như quyết tâm của toàn xã hội. Đặc biệt, người phụ nữ Mông - sinh ra và lớn lên trong một xã hội còn nhiều tập tục cổ hủ lạc hậu, một xã hội đã đè nén và áp bức quyền sống, quyền được tự do của họ. Chính trong dân ca và qua dân ca người phụ nữ Mông đã nói lên khát vọng sống, về nữ tính và nữ quyền của người phụ nữ một cách công khai, quyết liệt nhất.

Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, chúng tôi đã lựa chọn vấn đề ***Tính nữ và nữ quyền trong dân ca Mông*** để tiếp cận và nghiên cứu, tìm hiểu để làm rõ hình tượng người phụ nữ Mông, từ đó nhằm thấy được một cách cụ thể toàn bộ đời sống vật chất

và tinh thần, số phận và mối quan hệ của họ với xã hội người Mông. Đồng thời phát hiện và tôn vinh ý thức tự tôn, tự hào và khả năng vượt thoát của người phụ nữ Mông trước hiện thực đời sống xã hội xưa.

2. Lịch sử nghiên cứu

Sự thành công hay thất bại của một đề tài không chỉ phụ thuộc ở chất lượng mà việc nắm được lịch sử nghiên cứu của vấn đề có ý nghĩa sống còn. Trước tình hình nghiên cứu văn học dân gian đặc biệt là văn học dân gian các dân tộc thiểu số đang rất sôi động, nhận được nhiều sự quan tâm ưu ái của các nhà nghiên cứu khiến cho việc lựa chọn bị hạn chế và thu hẹp hơn. Vì vậy, để khẳng định hướng đi của đề tài là mới mẻ, riêng rẽ chưa trùng lặp là việc làm vô cùng quan trọng.

2.1. Lịch sử nghiên cứu dân ca Mông

Đã có không ít các bài nghiên cứu, tìm hiểu về dân ca Mông, tôi xin được điểm qua những công trình, bài viết có liên quan đến vấn đề nghiên cứu:

Đầu tiên phải kể tới bài viết *Tiếng hát làm dâu, tiếng hát đau thương, tiếng hát cảm hờn ngàn đời của phụ nữ Mèo* [9] của tác giả Tô Hoài, tác phẩm đã phân tích khái quát một số nội dung cùng các vấn đề văn hóa, tâm lý của đồng bào. Trong bài viết, tác giả lưu ý tới phân tích nội dung, vấn đề dịch thuật, truyền thống văn hoá và tâm lý của người Mông.

Lời giới thiệu của nhà sưu tầm Doãn Thanh trong *Dân ca Mèo* [35] đã bước đầu phân loại, đề cập tới nội dung và khẳng định giá trị của dân ca Mông. Sau đó, trong tập *Dân ca Mông* [37] được chỉnh lý, bổ sung và sửa đổi năm 1984, Chế Lan Viên viết lời tựa có tiêu đề *Tâm hồn và tiếng hát Mông* đã một lần nữa khẳng định rõ hơn giá trị nội dung và nghệ thuật của dân ca Mông. Dân ca Mông không chỉ là tiếng hát mà còn chất chứa tâm tư, tình cảm và hồn dân tộc, làm phong phú và đa dạng cho kho tàng văn học dân gian nước nhà.

Tiến sĩ Trần Hữu Sơn với bài viết *Giải mã lễ hội Gầu tào của người H'Mông* [70] từng đánh giá về dân ca Mông: “*Dân ca dân gian Mông có sức truyền cảm mạnh mẽ và được đồng bào yêu thích, vì ở đó, những tư tưởng, tình cảm và nguyện vọng của con người được thể hiện qua lời ca với những hình ảnh, sự vật, hiện tượng quen thuộc với đời sống hàng ngày*”.